

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HS-ST

Ngày: 23/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Sinh và ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 18/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Đức Q, sinh năm 1986

Nơi ĐKKTT: Thôn L, xã B, thành phố C, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Th và bà Nguyễn Thị Th1; có vợ là Nguyễn Thị K và 01 con sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Năm 2011, Phạm Đức Q được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/10/2022, đến ngày 03/10/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Nguyễn Đình N, sinh năm 1992 tại thành phố C, tỉnh H.

ĐKKTT và trú tại: Khu dân cư V, phường T, thành phố C, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H và bà Trần Thị H1; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 94/2013/HSST ngày 01/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 02/7/2013, thi hành xong án phí dân sự; ngày 09/3/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án số 27/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 06/6/2019, thi hành xong án phí dân sự; ngày 11/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

- Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục xã, phường số 163 ngày 30/7/2020 của UBND phường T, ngày 30/10/2020 N chấp hành xong.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04 ngày 04/8/2021 của Công an phường T về hành vi “Mua số lô, số đề”, ngày 09/8/2021 N chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/10/2022, đến ngày 03/10/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 tại thị xã Đ, tỉnh Q

ĐKHKT và trú tại: thôn 2, xã N, thị xã Đ, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2 và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/10/2022, đến ngày 03/10/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn H3. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hải L1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/9/2022, Phạm Đức Q, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H3, sinh năm: 1992, HKTT: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh P và Nguyễn Hải L1, sinh năm: 1987,

HKTT: Khu 8, phường C, thành phố H, tỉnh Q đến phòng trọ số 6 tầng 2 dãy nhà trọ, địa chỉ: khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H để chơi (phòng trọ của anh Nguyễn Danh N1, sinh năm 2002, trú tại: tổ dân phố P, phường D, thành phố B, tỉnh B thuê của ông Ngô Quang V, sinh năm: 1948, HKTT: T, phường V, thành phố C) nhưng ông V đã không cho N1 thuê từ ngày 29/9/2022 và yêu cầu dọn hết đồ đạc cá nhân trong ngày 30/9/2022). Lúc này anh N1 đã dọn đồ sang phòng số 5 (phòng của bạn gái anh N1), còn phòng số 6 không khoá nên Q, T, H1 và L1 đi vào ngồi chơi trong phòng. Trong lúc ngồi chơi Q nói với T “điện cho N xem có nghe máy không” (ý Q bảo T điện xem N có nhà không, để đi mua ma túy về sử dụng), T hiểu ý nên vào phần mềm Messenger từ tài khoản Facebook tên “Thủy Cui” nhắn tin đến tài khoản Facebook tên “Nguyễn Nam” của Nguyễn Đình N và hỏi “bạn đang ở đâu”, N trả lời “tôi đang ở nhà”. T bảo “lên anh Q bảo gì” thì N trả lời “bảo anh Q đợi tôi tí”. Khoảng 20 phút sau Q vào tài khoản Facebook tên “Quyết AK” nhắn tin đến tài khoản Facebook của N và bảo “đang ở đâu đấy”, N trả lời “em đang ở nhà” thì Q bảo “có xe không phi lên phòng trọ” (ý Q bảo N đi mua ma túy về để sử dụng), N trả lời “em không có xe” thì Q bảo “gọi xe anh trả tiền”. Khoảng 5 phút sau N gọi vào Facebook của T thì Q nghe máy và bảo N “lấy hộ anh năm trăm”, ý Q bảo N mua hộ 500.000 đồng ma túy đá thì N trả lời “thế bây giờ e gọi xe ôm lên đi lấy”. Sau khi N gửi số tài khoản ngân hàng của N cho thì Q sử dụng ví điện tử MoMo của Công ty cổ phần dịch vụ di động Trực Tuyến (M-Service) chuyển vào tài khoản 2340303929999, Ngân hàng Quân Đội (MB Bank) của Nguyễn Đình N, số tiền 600.000 đồng (500.000 đồng tiền để mua ma túy và 100.000 đồng để N đi xe ôm). Khi nhận được tiền, N bắt xe ôm (của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến khu đô thị Tr thuộc phường C, thành phố C, tỉnh H để mua ma túy. N gặp và mua 500.000 đồng tiền ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 túi ni lông màu trắng, viên khóa màu xanh, bên trong có ma túy. Mua được ma túy N đi đến bảo người lái xe ôm đang đứng đợi chờ N về dãy nhà trọ của ông Ngô Quang V rồi đi lên phòng trọ số 6, tầng 2. Lúc này, Q bảo T đi lấy cóong nên T đi sang cửa phòng trọ số 5 và đứng bên ngoài cửa phòng thấy Nguyễn Danh N1 đang nằm trên giường nên T nói với N1 “đưa anh cái áo trong gầm giường”, N1 lấy chiếc áo (bên trong để 01 cóong thủy tinh, 01 chai nhựa màu trắng có nắp nhựa màu xanh được đục 02 lỗ, 01 ống hút màu hồng đậm, 01 ống hút màu hồng nhạt, 01 ống hút màu tím) đưa cho T (Nhân không biết trong chiếc áo có chứa đồ vật, tài sản gì). T cầm số đồ vật trên sang phòng trọ số 6, rồi lắp lại thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, N bảo Q

“anh ơi ấy được rồi” (ý Nam bảo Q mua được ma túy rồi), Q đang nghịch điện thoại không nói gì thì N đưa ma túy cho T để T xúc ma túy vào cóong để Q, T, N, H3 và L1 cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi tất cả sử dụng ma túy xong thì T tháo bộ đồ sử dụng ma túy ra cho vào trong chiếc áo phông thể thao màu xanh, gắn chữ adidas và chiếc túi ni lông màu trắng rồi để vào góc sàn nhà cạnh cửa phòng trọ số 6. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày lực lượng Công an thành phố Chí Linh tiến hành kiểm tra, phát hiện lập biên bản thu giữ tại vị trí mặt sàn nhà trước mặt các đối tượng đang ngồi: 01 bật lửa gas màu trắng, nhãn hiệu MH PingGuo, đầu bật lửa được cuộn giấy màu bạc dài 4,5cm; 01 áo phông thể thao màu xanh, gắn chữ adidas được quần lại bên trong chứa 01 chai nhựa màu trắng, không nhãn mác, cao 21cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp nhựa màu xanh được đục hai lỗ và 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (32x23)cm bên trong đựng: 01 cóong thủy tinh màu trắng, kích thước chiều dài 8,5cm trong bầu cóong chứa chất cặn màu đen; 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (2x1,8)cm trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 ống hút màu hồng đậm dài 30cm; 01 ống hút màu hồng nhạt dài 17cm; 01 ống hút màu tím dài 15,5cm. Nguyễn Đình N giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen bên trong lắp sim số: 0386.324.398; Nguyễn Văn T giao nộp 01 thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng bên trong lắp sim số: 0378.117.832; Phạm Đức Q giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J4, màu đen lắp sim số 0366.709.736.

Tại bản kết luận giám định số: 531/KL-KTHS, ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

+ Chất rắn màu đen bám dính trong cóong thủy tinh được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

+ Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi ni lông được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra các bị cáo Phạm Đức Q, Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 15/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Đức Q, Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Đức Q, Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Toà án: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Q , Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức Q từ 7 năm 9 tháng đến 8 năm 3 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2022;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 7 năm 9 tháng đến 8 năm 3 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q do bị cáo gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân xã B xác nhận. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N do bị cáo gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân phường T xác nhận. Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 50.000.000đ- 55.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 531/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATPCL, tang vật gửi giám định QĐTC số 1457 ngày 01/10/2022, mặt sau phong bì có 3 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong chứa 01 coong thủy tinh; 01 vỏ túi nilong màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 bật lửa gas màu trắng, nhãn hiệu MH PingGuo, đầu bật lửa gắn 01 cuộn giấy bạc dài 4,5cm; 01 áo phông xanh thể thao màu xanh, gắn chữ Adidas; 01 chai nhựa màu trắng cao

21cm, mặt đáy đường kính 5cm, nắp nhựa màu xanh đục hai lỗ; 01 túi nilong màu trắng kích thước (32x23)cm; 01 ống hút nhựa màu hồng đậm dài 30cm; 01 ống hút nhựa màu hồng nhạt dài 17cm; 01 ống hút nhựa màu tím dài 15,5cm.

- Phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen số IMEI 359184074870360, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000384186704 của Nguyễn Đình N, tình trạng điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, số IMEI 354392061337757, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000303880311 của Nguyễn Văn T, tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước bị nứt, vỡ góc dưới bên phải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen, số IMEI 1: 358131095582459, IMEI 2: 358132095582457, tại khe sim 2 sim có số seri: 89840480002885057 của Phạm Đức Q, tình trạng điện thoại đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo Phạm Đức Q, Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản làm việc, biên bản kiểm tra điện thoại, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 30/9/2022 tại phòng trọ số 6 tầng 2 của gia đình ông Ngô Văn V ở khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Phạm Đức Q, Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T có hành vi chuẩn bị công cụ và cung cấp trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Phạm Văn H3, Nguyễn Hải L1 sử

dụng cùng với Q , N và T . Khi các đối tượng vừa sử dụng xong ma túy thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện.

Các bị cáo Phạm Đức Q , Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để tổ chức thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy là những hành vi vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Q là người khởi xướng và bỏ tiền ra mua ma túy; bị cáo Nam là người đi mua ma túy; bị cáo T là người chuẩn bị dụng cụ cho Q, N , T , L1, H3 sử dụng ma túy.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Q , N và T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Đối với hai người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc tổ chức sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Q , N và T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Q , N và T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Quyết được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn: Bị cáo Q là người khởi xướng, là người trực tiếp bỏ tiền ra đưa số tiền 600.000 đồng để N mua ma túy, bảo T chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và là người trực tiếp sử dụng ma túy, nên bị cáo giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo N là người trực tiếp đi mua ma túy nên N giữ vai trò

thứ hai. Bị cáo T chuẩn bị công cụ sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò thứ ba.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q do bị cáo gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân xã B xác nhận. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N do bị cáo gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân phường T xác nhận. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T . Phạt bị cáo T 50.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

[8] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 531/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATPCL, tang vật gửi giám định QĐTC số 1457 ngày 01/10/2022, mặt sau phong bì có 3 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong chứa 01 coong thủy tinh; 01 vỏ túi nilong màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 bật lửa gas màu trắng, nhãn hiệu MH PingGuo, đầu bật lửa gắn 01 cuộn giấy bạc dài 4,5cm; 01 áo phông xanh thể thao màu xanh, gắn chữ Adidas; 01 chai nhựa màu trắng cao 21cm, mặt đáy đường kính 5cm, nắp nhựa màu xanh đục hai lỗ; 01 túi nilong màu trắng kích thước (32x23)cm; 01 ống hút nhựa màu hồng đậm dài 30cm; 01 ống hút nhựa màu hồng nhạt dài 17cm; 01 ống hút nhựa màu tím dài 15,5cm

- Phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen số IMEI 359184074870360, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000384186704 của Nguyễn Đình N , tình trạng điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, số IMEI 354392061337757, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000303880311 của Nguyễn Văn T , tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước bị nứt, vỡ góc dưới bên phải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen, số IMEI 1: 358131095582459, IMEI 2: 358132095582457, tại khe sim 2 sim có số seri: 89840480002885057 của Phạm Đức Q , tình trạng điện thoại đã qua sử dụng.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Qu , N , T , H3, L1. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đình N không rõ nhân thân, lý lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh không có căn cứ xử lý.

- Đối với việc ông Ngô Quang V không biết các đối tượng sử dụng nhà của mình để phạm tội và anh N1 không biết việc T lấy dụng cụ để sử dụng vào việc phạm tội, nên không xem xét giải quyết đối với ông V và anh N1.

[10] Tòa án đã nhiều lần trả hồ sơ để điều tra bổ sung, yêu cầu làm rõ hành vi của đối tượng Nguyễn Danh N1 để tránh bỏ lọt người phạm tội, tuy nhiên viện kiểm sát chưa làm đủ yêu cầu điều tra bổ sung của Tòa án.

Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Chí Linh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh: tiếp tục điều tra xác minh làm rõ hành vi của đối tượng Nguyễn Danh N1 để xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo Phạm Đức Q, Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Q, Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức Q 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình N 07 năm 09 tháng tù năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 07 năm 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2022.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 50.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: **01 phong bì niêm phong**, mặt trước ghi số 531/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATPCL, tang vật gửi giám định QĐTC số 1457 ngày 01/10/2022, mặt sau phong bì có 3 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong chứa **01 coong thủy tinh**; **01 vỏ túi nilong** màu trắng, **01 vỏ phong bì** niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; **01 bật lửa gas màu trắng**, nhãn hiệu MH PingGuo, đầu bật lửa gắn 01 cuộn giấy bạc dài 4,5cm; 01 áo phông xanh thể thao màu xanh, gắn chữ Adidas; **01 chai nhựa màu trắng** cao 21cm, mặt đáy đường kính 5cm, nắp nhựa màu xanh đục hai lỗ; **01 túi nilong** màu trắng kích thước (32x23)cm; **01 ống hút nhựa màu hồng đậm** dài 30cm; **01 ống hút nhựa màu hồng nhạt** dài 17cm; **01 ống hút nhựa màu tím** dài 15,5cm.

- Phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen số IMEI 359184074870360, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000384186704 của Nguyễn Đình N , tình trạng điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, số IMEI 354392061337757, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000303880311 của Nguyễn Văn T , tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước bị nứt, vỡ góc dưới bên phải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen, số IMEI 1: 358131095582459, IMEI 2: 358132095582457, tại khe sim 2 sim có số seri: 89840480002885057 của Phạm Đức Q , tình trạng điện thoại đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh ngày 17/02/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Đức Q , Nguyễn Đình N và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh ;
- Công an thành phố Chí Linh ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- CQCSĐT-Công an thành phố Chí Linh ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân Anh